

Bản án số: 44/2021/HS-PT
Ngày: 31-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm
Ông Hồ Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Kim Thu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Trương Hồng Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Hồng Q, sinh năm: 1979; tại huyện V1, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp 03, xã V2, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Y (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ L (đã chết); anh chị em ruột: 02 người; Chồng Nguyễn Văn K (đã ly hôn); có 02 người con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2012); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1987; địa chỉ: Khu vực B, phường V, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị; không có liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/7/2020, bị cáo Trương Hồng Q tổ chức nhậu tại nhà thuộc ấp 03, xã V2, huyện V, tỉnh Hậu Giang, cùng nhậu với bị cáo có chị Nguyễn Kim C và anh Nguyễn Văn T. Trong lúc nhậu, chị Nguyễn Thị Thúy A gọi điện thoại rủ chị C ra quán H S (thuộc ấp 02, thị trấn N, huyện V) để uống nước, nhậu xong chị C đi đến quán H S để uống nước với chị Thúy A.

Sau khi dọn dẹp xong thì bị cáo Q nảy sinh ý định ra quán H S để đánh chị Thúy A, vì bị cáo Q nghi ngờ chị Thúy A còn nhắn tin qua lại với ông Châu Thanh H (là người yêu bị cáo), lúc này có 02 thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ đến quán của bị cáo Q uống nước, bị cáo Q rủ một thanh niên thường đến quán của bị cáo ra chợ N để uống cà phê thì thanh niên này đồng ý, thanh niên này điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 95C1-112.97 (xe bị cáo Q mua của anh Bùi Đức T1, chưa sang tên), chở bị cáo đến quán H S. Trước khi đi, bị cáo đem theo một cây chày đâm tiêu bằng gỗ màu xám nâu, chiều dài khoảng 20cm, mục đích dùng để đánh chị Thúy A, khi bị cáo đến quán H S cùng với người thanh niên đi chung ngồi uống nước ở khu vực phía trước, chị C từ trong quán H S ra về thì bị cáo cùng với người thanh niên đi thẳng vào bên trong quán (nơi chị Thúy A đang ngồi). Bị cáo thấy chị Thúy A đang ngồi trên võng bấm điện thoại, bị cáo nói *“mày hứa với tao không qua lại với ông (H) nữa sao mày còn qua lại?”*, chị Thúy A nói *“em đâu có, em nghỉ rồi chị”*. Ngay lúc này, tay phải bị cáo cầm chày đâm tiêu, còn tay trái giật lấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen, màn hình cảm ứng của chị Thúy A đang cầm, tay phải bị cáo cầm chày đâm tiêu định đập điện thoại thì Thúy A năn nỉ *“chị ơi đừng đập điện thoại của em, điện thoại này của chị em mua cho em”* thì bị cáo không đập nữa. Bị cáo dùng cây chày đâm tiêu đánh trúng vào vùng đầu, lưng của bị hại, bị hại năn nỉ *“chị ơi đừng đánh em nữa”*, bị cáo nói *“tao quánh banh cái mặt mày luôn”*, bị cáo tiếp tục dùng chày đánh trúng vào vùng mặt bị hại; chị Trần Mộng T2 (chủ quán H S) can ngăn.

Sau đó, bị cáo cùng người thanh niên đi chung lên xe và cầm theo điện thoại di động của bị hại về; chị Thúy A điện thoại báo cho ông H biết, ông H gọi điện thoại la bị cáo. Trên đường về, bị cáo ném điện thoại di động của bị hại và chày đâm tiêu xuống sông xáng N, sự việc được trình báo đến Cơ quan Công an.

Căn cứ bản kết luận định giá về tài sản số 1470/KL-HĐ.ĐG, ngày 20/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện V đã kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S màu đen, màn hình cảm ứng. Tổng giá trị tài sản: 3.126.000đ.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 142/20/TgT, ngày 02/10/2020 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang đã kết luận: *“Tổng tỉ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại theo Thông tư số*

22/2019/TT-BYT đối với Nguyễn Thị Thúy A là 11%. Các vết thương trên do vật tày gây ra”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ vào các điểm c, d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 292, 293, 298, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hồng Q phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hồng Q 08 (Tám) năm tù.

Thời gian phạt tù tính được từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17 tháng 02 năm 2021, bị cáo Trương Hồng Q có đơn kháng cáo xin thay đổi tội danh từ tội *cướp tài sản* chuyển sang tội *cố ý gây thương tích* với mức hình phạt thấp nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Hồng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xác định bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *Cướp tài sản* là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và xin rút một phần kháng cáo chuyển tội danh sang *tội Cố ý gây thương tích* và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 03/7/2020, tại quán H S, thuộc ấp 02, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang bị cáo Q dùng chày đập tiêu đánh vào vùng đầu, mặt gây thương tích cho bị hại; sau đó bị cáo giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S màu đen, màn hình cảm ứng, tổng giá trị tài sản là 3.126.000 đồng của bị hại rồi lên xe người thanh niên đi cùng chở về nhà. Trên đường về thì bị cáo ném chiếc điện thoại di động của bị hại và chày đập tiêu xuống sông xáng N. Đồng thời gây tổn hại về sức khỏe cho bị hại là 11%. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi, vai trò, nhân thân của bị cáo. Mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là phụ nữ có thai theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo đúng thời hạn, đúng quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó, đã có căn cứ kết luận:

Do nghi ngờ chị Nguyễn Thị Thúy A có quan hệ tình cảm với ông Châu Thanh H nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/7/2020, bị cáo Trương Hồng Q có hành vi chuẩn bị một cây chày đâm tiêu bằng gỗ, màu xám nâu, đi cùng với một người thanh niên bằng xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 95C1-112.97 đến nơi bị hại Nguyễn Thị Thúy A đang ngồi uống nước tại quán H S, thuộc ấp 02, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Tại quán H S, bị cáo dùng chày đâm tiêu đánh vào vùng đầu, mặt gây thương tích cho bị hại; sau đó bị cáo giật lấy chiếc điện thoại di động của bị hại rồi lên xe người thanh niên đi cùng chở về nhà. Trên đường về thì bị cáo ném chiếc điện thoại di động của bị hại và chày đâm tiêu xuống sông Xáng N. Như vậy, hành vi của bị cáo là dùng sức mạnh vật chất tấn công trực tiếp vào người bị hại, sau đó dùng tay trái giật chiếc điện thoại đang cầm trên tay của chị Nguyễn Thị Thúy A, sau khi giật được điện thoại của bị hại lúc này chiếc điện thoại thuộc quyền quản lý của bị cáo, bị cáo đi ra khỏi quán H S và ném chiếc điện thoại xuống sông Xáng N nên hành vi của bị cáo cấu thành tội **Cướp tài sản** theo qui định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là cố ý trực tiếp dùng chày đâm tiêu đã chuẩn bị từ trước để tấn công vào vùng đầu và mặt của bị hại, sau đó chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của bị hại. Hậu quả gây tổn hại về sức khỏe cho bị hại là 11% và bị cáo đã chiếm đoạt được chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A5S màu đen, màn hình cảm ứng, tổng giá trị tài sản là 3.126.000 đồng của bị hại; bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về mọi hành vi phạm tội. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, nên kháng cáo xin chuyển tội danh là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận, đồng thời tại phiên tòa bị cáo xin rút một phần kháng cáo xin chuyển tội danh từ tội **Cướp tài sản** sang tội **Cố ý gây thương tích** nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu này.

Xét yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy khi xét xử, cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; cha bị cáo là ông Trương Văn Y được tặng Huân chương kháng chiến “Hạng Nhì”; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đang trực tiếp nuôi con nhỏ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đã xem xét đầy đủ, toàn diện, đối với mức án 08 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là phụ nữ có thai theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bên cạnh đó năm 2019 bị cáo được Chủ tịch UBND huyện V tặng giấy khen với thành tích *“hoàn thành xuất sắc trong thực hiện chiến dịch Truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản – Kế hoạch hóa gia đình và Nâng cao chất lượng dân số năm 2018”*. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa chính xác cần điều chỉnh lại. Như vậy bị cáo có 4 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 quyết định giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính nhân đạo pháp luật. Do đó có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

[4] Từ phân tích trên, xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Trương Hồng Q được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Hồng Q. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trương Hồng Q phạm tội “Cướp tài sản”.

3. Căn cứ vào các điểm c, d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s, v, n khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Hồng Q 05 (năm) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Hồng Q không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 31/5/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tiến